

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/CT-TCKT

Bình Phước, ngày 15 tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SROK PHU MIÊNG IDICO
Năm 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- + **Tên giao dịch:** Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.
- + **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 3800407449 đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 16/11/2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp.
- + **Vốn điều lệ:** 450.000.000.000 đồng.
- + **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 450.000.000.000 đồng.
- + **Địa chỉ:** Thôn 7, Xã Long Bình, Huyện Bù Gia Mập, Tỉnh Bình Phước.
- + **Điện thoại:** 06513.731.400 **Fax:** 06513.731.092
- + **Email:** headoffice@idico-shp.com.vn **Website:** www.idico-shp.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

2.1/ Việc thành lập:

Dự án Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO là dự án thủy điện đầu tiên do Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) đơn vị nằm ngoài ngành điện vừa làm chủ đầu tư, vừa thi công xây dựng theo Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi số 947/QĐ-TTg ngày 14/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

Công trình Thủy điện Srok Phu Miêng nằm trên địa bàn tỉnh Bình Phước thuộc vùng Đông Nam Bộ. Công trình sử dụng nguồn thủy năng của Sông Bé một nhánh sông quan trọng của hệ thống Sông Đồng Nai. Công trình khởi công xây dựng từ ngày 24/11/2003 tại Xã Long Bình, Huyện Phước Long (nay là Huyện Bù Gia Mập), tỉnh Bình Phước trên diện tích 1.914 hecta. Nhà máy có tổng công suất 51 MW gồm hai tổ máy với công suất mỗi tổ 25,5 MW, tổng vốn đầu tư xây dựng nhà máy là 1.149 tỷ đồng. Nhà máy chính thức phát điện thương mại hòa vào lưới điện Quốc gia tổ máy số 1 vào cuối tháng 10/2006 và tổ máy số 2 vào tháng 12/2006, bước đầu đưa vào sử dụng nhà máy đã phát huy hết công suất thiết kế. Lãnh đạo Tổng công ty Điện lực Việt Nam đã khẳng định: “Qua dự án này cho thấy IDICO là đơn vị có năng lực, trưởng thành và đủ điều kiện đảm nhận thực hiện các dự án thủy điện trong nước”.

Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO là công trình thủy điện đầu tiên theo hình thức IPP do IDICO đầu tư xây dựng và quản lý vận hành, công trình được Chính phủ, Bộ Xây Dựng, Bộ công thương và các Ban ngành liên quan đánh giá cao về chất lượng công trình, tiến độ xây dựng và năng lực quản lý điều hành.

Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO là bậc thang thứ ba của hệ thống thủy điện bậc thang Thác Mơ- Cần Đơn - Srok Phu Miêng trên Sông Bé. Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng - IDICO được nhiều công ty lớn và có uy tín tham gia trong quá trình xây dựng.

Nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam chính thức được thành lập theo Quyết định số: 126/ QĐ - TCT ngày 06 tháng 11 năm 2006 của Hội đồng quản trị IDICO.

2.2/ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Ngày 06/12/2004, Bộ Kế hoạch Đầu tư cấp giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 7795 BKH/PTDN và ngày 24/12/2008 UBND tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 7795.

Ngày 15/02/2007, Cục Điều tiết điện lực cấp Giấy phép hoạt động điện lực số 562/GP-BCN và ngày 02/10/2009 Cục Điều tiết điện lực cấp Giấy phép hoạt động điện lực số 73/GP-ĐTĐL.

Ngày 30/08/2007, Bộ Xây Dựng ban hành Quyết định số 1128/QĐ-BXD cổ phần hóa nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO - đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO).

Ngày 07/11/2007, Bộ Xây Dựng ra Quyết định số 1377/QĐ-BXD phê duyệt phương án cổ phần hóa bộ phận nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO thuộc Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam.

Ngày 09/01/2008, Bộ Xây Dựng ra Quyết định số: 29/QĐ-BXD về việc điều chỉnh phương án cổ phần hóa và chuyển bộ phận doanh nghiệp nhà máy Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO thuộc Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) thành Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

2.3/ Niêm yết: Chưa đủ điều kiện niêm yết.

2.4/ Các sự kiện khác trong năm 2013.

- Ngày 24/04/2013, Đại hội đồng cổ đông thường niên họp lần thứ sáu.

- Năm 2013 IDICO-SHP đã tích cực đàm phán tăng giá nước sạch, kết quả giá bán nước sạch của Công ty đã được tăng từ 8.540 đồng/m³ lên 9.084 đồng/m³ áp dụng từ ngày 31/07/2013.

- Ngày 22/11/2013, Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đô thị & KCN Việt Nam- TNHH Một thành viên đã chuyển nhượng một phần vốn Nhà nước cho công ty Cổ phần Cơ điện lạnh REE với số lượng 10.517.603 cổ phần tương ứng 105.517.030.000 đồng.

- Năm 2013 IDICO-SHP và Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam đã ký hợp đồng ủy thác chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng số 03/2013/HĐUT-DVMTR ngày 09/04/2013 và đã được EVN ký Thỏa thuận bổ sung tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2011, năm 2012 ngày 09/08/2013 đồng thời EVN-EPTC đã chấp thuận áp dụng tính yếu tố phí dịch vụ môi trường rừng trong công thức tính giá bán điện kể từ năm 2013 cho Công ty.

- Tháng 12/2013 Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng đã chính thức tham gia thị trường phát điện cạnh tranh.

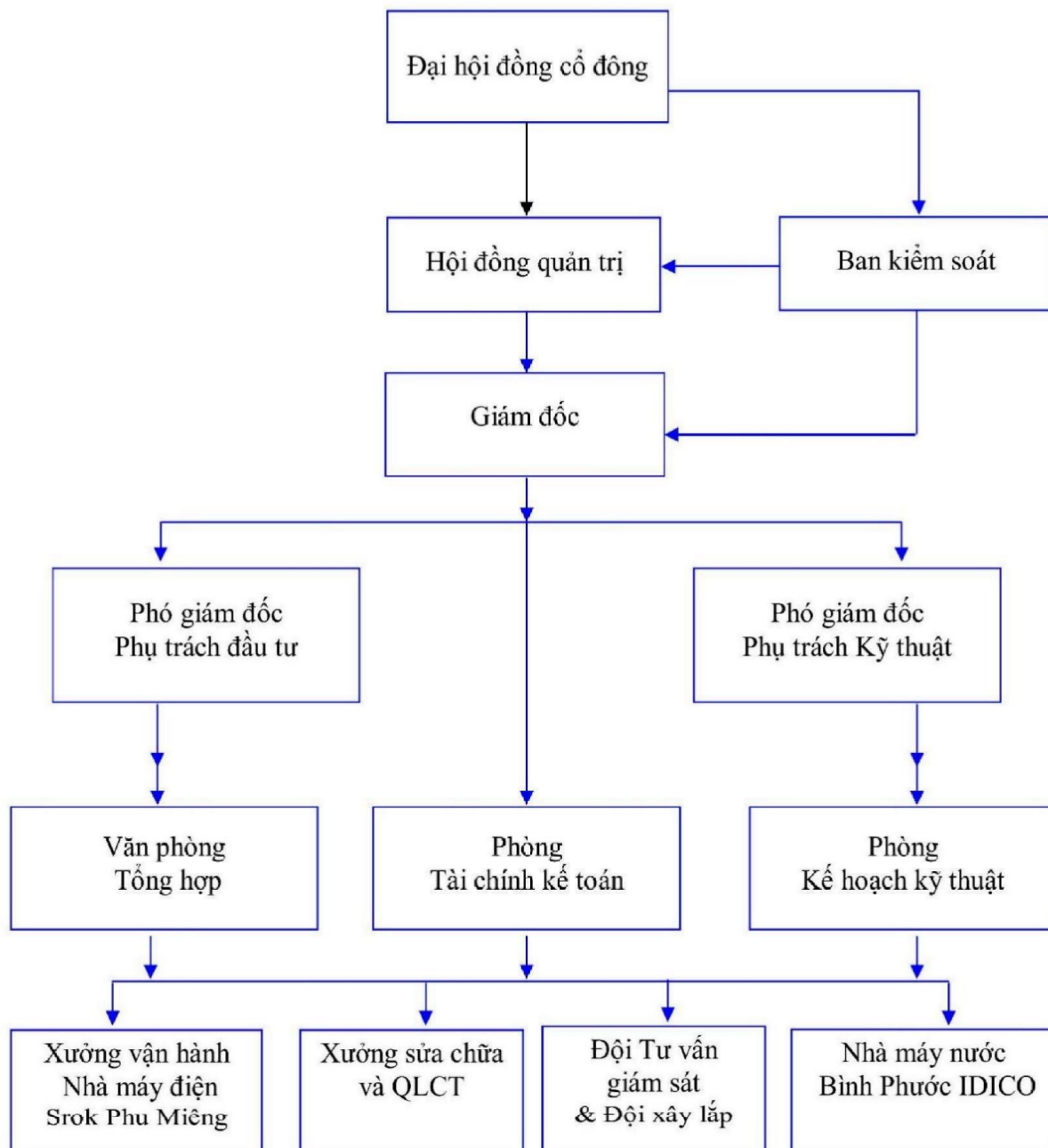
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh điện năng; Sản xuất, kinh doanh nước sạch; tư vấn giám sát; thi công xây lắp.

- Địa bàn kinh doanh chính: Huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1/ Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý:



4.2/ Các công ty con, công ty liên kết

Không có

4.3/ Cơ cấu vốn điều lệ:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Loại cổ phần phổ thông	Tổng vốn điều lệ (Tr.đ)	Tỷ lệ góp vốn (%)	CN ĐKKD-Số CMND Số ĐKKD
1	<u>Cổ đông nhà nước</u> Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam	151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP.HCM	22.950.000	229.500	51,00	4106000335
2	<u>Cổ đông lớn</u> Công ty cổ phần cơ điện lạnh (REE)	364 Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM	15.233.893	152.339	33,85	0300741143
3	<u>Cổ đông khác</u>		6.816.107	68.161	15,15	
Tổng cộng			45.000.000	450.000	100,0	

5. Định hướng phát triển

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty đã xác định rõ mục tiêu, chiến lược phát triển như sau:

5.1/ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch cụ thể nêu tại mục III.4.
- Đảm bảo vận hành, phát triển ổn định, liên tục và an toàn hai Tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia, tính toán khai thác tối ưu hồ chứa nhằm đạt sản lượng cao nhất.
- Tận dụng khai thác triệt để nguồn nước thiên nhiên để phát huy hết công suất sản xuất nước sạch cung cấp cho các đơn vị tổ chức, cá nhân có nhu cầu.
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, xây dựng chiến lược, kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn.
- Tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ với NSNN.

5.2/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đảm bảo các thiết bị điện vận hành an toàn liên tục, duy trì sản lượng điện sản xuất bình quân hàng năm 228 triệu kWh, giảm thiểu tối đa các chi phí sản xuất, đảm bảo lợi nhuận hợp lý, gia tăng giá trị cho cổ đông..
- Tận dụng nguồn tài nguyên nước, đầu tư mở rộng Nhà máy nước Bình Phước IDICO lên 20.000m³/ngày đêm trong thời gian sắp tới.
- Phát triển mọi nguồn lực để nâng cao sức cạnh tranh, xây dựng và quảng bá hình ảnh, thương hiệu IDICO-SHP gắn với slogan “*thấp sáng niềm tin*”.
- Chú trọng đào tạo, tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực; không ngừng động viên, khích lệ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.
- Tiếp tục mở rộng sản xuất kinh doanh đa ngành nghề như: Đào tạo công nhân vận hành cho các Nhà máy Thủy điện, Tư vấn giám sát, Xây lắp các công trình điện ..., ưu tiên những dự án, công trình Công ty có nhiều ưu thế.
- Tổ chức đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp thực hiện giám sát các công trình xây lắp đường dây, các nhà máy thủy điện, các trạm điện, nhà máy nước, nhà máy xử lý nước thải. Đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ cấp trung, các chuyên gia về kỹ thuật vận hành nhà máy thủy điện áp dụng trình độ công nghệ kỹ thuật tiên tiến để cung cấp cho các nhà máy thủy điện khi đi vào sản xuất.
- Tận dụng quỹ đất được Nhà nước giao kết hợp với điều kiện tự nhiên về khí hậu và thổ nhưỡng được thiên nhiên đặc biệt ưu đãi rất phù hợp để Công ty phát triển các dự án về trồng rừng, cây công nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

5.3/ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng.

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo vệ môi trường như: thực hiện công tác giám sát chất lượng môi trường hàng năm theo quy định hiện hành...
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các biện pháp đảm bảo an toàn lao động.
- Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động cũng như các chế độ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Tiếp tục thực hiện các hoạt động an sinh xã hội đặc biệt đối với địa phương nơi đơn vị đóng trụ sở.

6. Các rủi ro

Các rủi ro của Công ty chủ yếu là rủi ro thị trường khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái, lãi suất và giá (gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá). Do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này nên Công ty chưa thực hiện được các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này, cụ thể:

- Quản lý rủi ro tỷ giá:

+ Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này, nên Công ty chưa thực hiện được biện pháp đảm bảo các công cụ tài chính này.

+ Giá trị còn lại của các tài sản bằng tiền và công nợ phải trả có gốc bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối năm lần lượt là Quỹ tích lũy Bộ tài chính là 356.278,21USD và Ngân hàng XNK Trung Quốc 5.054.150,85 USD.

- Quản lý rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro lãi suất trọng yếu phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi.

- Quản lý rủi ro về giá

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này. Tại ngày 31/12/2013, Ban Giám đốc Công ty đánh giá rủi ro này thấp do Công ty có khoản đầu tư tài chính khác là không trọng yếu.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1/ Kết quả hoạt động SXKD trong năm:

Năm 2013 nền kinh tế trong nước vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu tác động trực tiếp đến môi trường đầu tư, giá cả, thu nhập và đời sống CBCNV. Ban lãnh đạo Công ty và tập thể người lao động đã cố gắng nỗ lực đoàn kết nhất trí khắc phục khó khăn thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

+ Doanh thu:	185.903.926.817 đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	11.147.283.434 đồng.
+ Nộp NSNN:	26.506.225.542 đồng.
+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	247,7 đồng/cổ phiếu.

1.2/ Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Năm 2013 DICO-SHP đã tích cực đàm phán tăng giá nước sạch, kết quả giá bán nước sạch của Công ty đã được tăng từ 8.540 đồng/m³ lên 9.084 đồng/m³ áp dụng từ ngày 31/07/2013.

- Ngày 22/11/2013, Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đô thị & KCN Việt Nam- TNHH Một thành viên đã chuyển nhượng một phần vốn Nhà nước cho

công ty Cổ phần Cơ điện lạnh REE với số lượng 10.517.603 cổ phần tương ứng 105.517.030.000 đồng.

- Tháng 12/2013 Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng đã chính thức tham gia thị trường phát điện cạnh tranh.

- Năm 2013 IDICO-SHP và Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam đã ký hợp đồng ủy thác chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng số 03/2013/HĐUT-DVMTR ngày 09/04/2013 và đã được EVN ký Thỏa thuận bổ sung tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2011, năm 2012 ngày 09/08/2013 đồng thời EVN-EPTC đã chấp thuận áp dụng tính yếu tố phí dịch vụ môi trường rừng trong công thức tính giá bán điện kể từ năm 2013 cho Công ty.

- Để cân đối đủ dòng tiền trả một phần nợ cho Tổng công ty IDICO, năm 2013, Ban điều hành đã lập Phương án tái tài trợ Dự án Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO và đàm phán với Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng Chi nhánh Hồ Chí Minh để ký hợp đồng vay 150 tỷ đồng trả một phần nợ cho IDICO.

1.3/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % TH 2013 so với	
					KH2013	Cùng kỳ năm 2012
1	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	245	241	99%	86%
2	Sản lượng nước sạch	m ³	547.500	547.500	100%	100%
3	Giá trị SXKD	Tr.đồng	193.854	205.908	106%	91%
4	Doanh thu	Tr.đồng	174.755	185.904	106%	89%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	10.602	11.147	105%	32%
6	Nộp NSNN	Tr.đồng	23.178	26.506	114%	99%
7	Giá trị đầu tư phát triển	Tr.đồng	-	-		

- Năm 2013, hầu hết các chỉ tiêu tài chính của đơn vị đều đạt và vượt mức kế hoạch đề ra tuy nhiên mức tăng trưởng thấp hơn so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

+ Giá trị sản xuất kinh doanh năm 2013 là 205.908 triệu đồng, đạt 106% kế hoạch năm 2013, tăng 6% so với kế hoạch năm 2013 và chiếm tỷ lệ 91% so với cùng kỳ năm 2012.

+ Doanh thu năm 2013 là 185.904 triệu đồng, đạt 106% kế hoạch năm 2013, tăng 6% so với kế hoạch năm 2013 và chiếm tỷ lệ 89% so với cùng kỳ năm 2012.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2013 là 11.147 triệu đồng, đạt 105% kế hoạch năm 2013, tăng 5% so với kế hoạch năm 2013 và chiếm tỷ lệ 32% so với cùng kỳ năm 2012.

- Nguyên nhân đạt và vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch:

+ Tình hình thời tiết tương đối thuận lợi cho hoạt động sản xuất điện năng của đơn vị: Năm 2013 mặc dù sản lượng điện của Công ty chỉ đạt 241 triệu kWh (đạt 99% kế hoạch năm 2013 và chiếm tỷ lệ 86% so với cùng kỳ năm 2012) nhưng mức sản lượng này vẫn cao hơn so với sản lượng theo thiết kế là 229 triệu kWh/năm. Đây là nguyên nhân chủ yếu giúp doanh thu hoạt động điện năm 2013 là 170.742 triệu đồng (đạt 102% kế hoạch năm 2013) và lợi nhuận trước thuế là 9.861 triệu đồng (đạt 121% kế hoạch năm 2013).

+ Có sự đoàn kết nhất trí cao trong Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và tập thể người lao động Công ty về định hướng, mục tiêu sản xuất kinh doanh của đơn vị tạo thành một sức mạnh tập thể, khắc phục được nhiều khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

+ Công ty luôn tổ chức vận hành hiệu quả, an toàn hệ thống thiết bị, công trình để tận dụng tối đa nguồn tài nguyên nước và công suất thiết kế của 02 tổ máy nhằm đạt sản lượng cao nhất trong năm.

+ Công ty luôn thực hiện tốt việc khảo sát, lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên và định kỳ, đặc biệt trong các đợt trung tu các tổ máy. Do vậy đã đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ và tiết kiệm chi phí hơn so với thuê ngoài.

+ Công ty luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời từ phía Tổng công ty IDICO, sự hợp tác, giúp đỡ của các Ngân hàng và các cơ quan ban ngành địa phương.

2. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của Công ty được xác định theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.

2.1/ Tóm tắt lý lịch của Ban điều hành

* Ông Nguyễn Văn Dinh: Giám đốc Công ty

+ Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1959. Giới tính: Nam

+ Hộ khẩu thường trú : Long Thành, Nhơn Trạch, Đồng Nai

+ Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ điện mỏ

+ Trình độ lý luận chính trị : Sơ cấp

+ Chức vụ Đảng, đoàn thể : Bí thư Chi bộ

+ Quá trình công tác :

- Tháng 4/1982 - 4/1989 : Công tác tại Trung tâm thiết kế Thủy điện Sông Đà (Nay là Công ty tư vấn thiết kế thuộc Tổng công ty Sông Đà)

- Tháng 5/1989 - 12/1996 : Công tác tại Nhà máy dệt kim Hoàng Loan (Tỉnh Nghệ Tĩnh)

- Tháng 01/1997 - 9/1999 : Công tác tại Công ty xây dựng số 6 thuộc Tổng công ty xây dựng Hà Nội.

- Tháng 11/1999 - 12/2000: Công tác tại Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp – Bộ Xây dựng.

- Tháng 01/2001 - 5/2006 : Công tác tại Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị thuộc Tổng công ty IDICO.

- Từ tháng 6/2006 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

+ Số cổ phần sở hữu và đại diện: 7.205.300 cổ phần, chiếm 16% VDL

+ Số cổ phần sở hữu : 5.300 cổ phần

+ Số cổ phần đại diện : 7.200.000 cổ phần

*** Ông Nguyễn Thanh Hoài: Phó giám đốc Công ty**

+ Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1962. Giới tính: Nam

+ Hộ khẩu thường trú : Minh Long, Chơn Thành, Bình Phước

+ Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Thủy lợi

+ Trình độ lý luận chính trị : Sơ cấp

+ Quá trình công tác :

- Từ 1985 đến 2002 : Công tác tại Tổng công ty xây dựng Sông Đà.

- Từ 2002 đến 2006 : Công tác tại Ban quản lý dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng IDICO thuộc Tổng công ty IDICO.

- Từ 2006 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

+ Số cổ phần sở hữu : 2.250 cổ phần, chiếm 0,005% VDL

*** Ông Bùi Hải Nam: Phó giám đốc Công ty**

+ Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1979. Giới tính: Nam

+ Hộ khẩu thường trú : K01A/29 Lê Trọng Tấn, Đà Nẵng.

+ Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điện

+ Trình độ lý luận chính trị : Sơ cấp

+ Chức vụ đoàn thể : Chủ tịch công đoàn, Bí thư Chi đoàn

+ Quá trình công tác:

- Tháng 10/1998 - 6/2001 : Công tác tại Công ty Phát triển đô thị và khu công nghiệp thuộc Tổng công ty IDICO.

- Tháng 6/2001 - 10/2007 : Công tác tại Công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị thuộc Tổng công ty IDICO.

- Tháng 10/2007 đến nay : Công tác tại Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.

+ Số cổ phần sở hữu : 25.000 cổ phần, chiếm 0,055% VDL

*** Bà Vũ Thị Thuý: Kế toán trưởng.**

- + Quốc tịch: Việt Nam. Năm sinh: 1984. Giới tính: Nữ
- + Dân tộc : Kinh.
- + Quê quán : Thái Bình.
- + Số CMND: : 285648422, cấp ngày 20/12/2013, tại Bình Phước.
- + Hộ khẩu thường trú : TX Phước Long - Bình Phước.
- + Trình độ văn hóa : 12/12.
- + Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán.
- + Trình độ lý luận chính trị : Sơ cấp.
- + Điện thoại liên lạc : 0989162039.
- + Quá trình công tác :
- Tháng 8/2006 - 12/2006 : Nhân viên phòng TCKT Ban quản lý dự án Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng.
- Tháng 01/2007 - 02/2008 : Nhân viên phòng TCKT Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.
- Tháng 02/2008 - 10/2008 : Nhân viên phòng TCKT Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.
- Tháng 10/2008 - 08/2012 : Phó trưởng phòng TCKT, Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.
- Tháng 8/2012 - 11/2013 : Phó trưởng phòng TCKT, Phụ trách phòng TCKT Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.
- Tháng 12/2013 - nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO.
- + Bà Vũ Thị Thuý giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO theo quyết định số 04/QĐ-CT ngày 12/12/2013 của Công ty IDICO-SHP.

+ Số cổ phần sở hữu : 100 cổ phần

2.2/ Thay đổi trong Ban điều hành trong năm:**- Thay đổi Kế toán trưởng:**

Bà Vũ Thị Thuý được bổ nhiệm là Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO theo quyết định số 04/QĐ-CT ngày 12/12/2013.

2.3/ Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, công nhân viên: 90 người.
- Không có lao động dôi dư hoặc không bố trí được việc làm.
- 100% tham gia tổ chức Công đoàn.

- Công ty luôn đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành của Luật Lao động như: trích nộp đầy đủ và đúng hạn bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nâng lương đúng hạn ...

- Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật giúp nâng cao năng suất lao động và doanh thu; đồng thời cũng áp dụng những biện pháp, quy định xử phạt nghiêm minh đối với những cán bộ công nhân viên vi phạm nội quy, kỷ luật lao động.

- Công ty luôn quan tâm, tạo điều kiện bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên.

- Công ty luôn chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên giúp người lao động yên tâm công tác (tổ chức bếp ăn tập thể, thăm hỏi động viên người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn, tặng quà các ngày lễ tết, đảm bảo an ninh trật tự ...) Bên cạnh đó, chi bộ Công ty thường xuyên chỉ đạo các tổ chức đoàn thể xây dựng và triển khai thực hiện các phong trào thi đua lao động sản xuất, phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao, giao lưu học hỏi kinh nghiệm với các đơn vị trên địa bàn để nâng cao tinh thần đoàn kết, tương trợ học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư đường vào Nhà máy xi măng Bình Phước: Dự án được UBND tỉnh chấp thuận cho đầu tư tại Văn bản số 3851/UBND ngày 17/11/2009, tuy nhiên trong quá trình đầu tư Công ty nhận thấy dự án không hiệu quả do thị trường bất động sản đóng băng nên đã có văn bản gửi UBND tỉnh Bình Phước và tại Văn bản số 2208/UBND-KTN ngày 11/7/2013, UBND tỉnh đã chấp thuận thu hồi chủ trương thực hiện dự án trên. Ngày 02/8/2013 Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT, trong đó Hội đồng quản trị thống nhất dừng không triển khai thực hiện Dự án này do không hiệu quả và giao cho Ban điều hành thực hiện các công việc còn lại theo quy định.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không phát sinh tại Công ty

4. Tình hình tài chính

4.1/ Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.137.692.521.645	1.072.152.616.305	-5,7%
Doanh thu thuần	200.658.180.180	185.725.611.173	-7,4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	41.523.373.848	11.490.796.239	-72,3%
Lợi nhuận khác	(6.286.063.813)	(343.512.805)	
Lợi nhuận trước thuế	35.237.310.035	11.147.283.434	-68,3%
Lợi nhuận sau thuế	35.237.310.035	11.147.283.434	-68,3%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0%

4.2/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	23,51%	22,05 %	
- Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ-Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	20,13%	17,00 %	
2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	62,28%	58,94%	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	165,12%	143,52%	
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	11,64	12,84	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	17,32%	17,64%	
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	17,56%	6%	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,21%	2,53%	
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,10%	1,04%	
- Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	20,69%	6,19%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**5.1/ Cổ phần**

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 45.000.000 cổ phiếu thường
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại: 45.000.000 cổ phiếu, bao gồm:
- + Cổ phiếu thường: 45.000.000 cổ phiếu.
- + Cổ phiếu ưu đãi : 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 45.000.000 cổ phần
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: Không.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: Không.

5.2 Cơ cấu cổ đông

- Tổng vốn điều lệ của Công ty là 450.000.000.000 đồng được chi tiết theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu sau:

- Phân loại theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

- + Cổ đông lớn: 381.839.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 84,85%.

Công ty cổ phần thủy điện Srok Phu Miêng IDICO

www.idico-shp.com.vn

Thôn 7, Xã Long Bình, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

E-mail : headoffice@idico-

shp.com.vn

Tel : 0651 373 1400

Fax 0651 373 1092

ĐKKD& MST : 3800407449

Trang 13/34

+ Cổ đông nhỏ: 68.161.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 15,15%.

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

+ Cổ đông tổ chức: 390.038.930.000 đồng, chiếm tỷ lệ 86,68%.

+ Cổ đông cá nhân: 59.961.070.000 đồng, chiếm tỷ lệ 13,32%.

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

+ Cổ đông trong nước: 450.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 100%.

+ Cổ đông nước ngoài: 0 đồng, chiếm tỷ lệ 0%

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông Nhà nước, cổ đông khác:

+ Cổ đông Nhà nước: 229.500.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 51%.

+ Cổ đông khác: 220.500.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 49%.

*** Thông tin về cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước:**

- Cổ đông Nhà nước: nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của tổ chức:

Công ty mẹ: Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO).

Trụ sở chính: 151 Ter Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, TP.HCM

Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 22.950.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 51% vốn điều lệ.

Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Tổng công ty IDICO xem chi tiết trên www.idico.com.vn.

- Cổ đông lớn:

Công ty cổ phần cơ điện lạnh REE.

Trụ sở chính: 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM

Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 15.233.900 cổ phần chiếm tỷ lệ 33,85% vốn điều lệ.

Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty cổ phần cơ điện lạnh xem chi tiết trên www.Reecorp.com.

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ và các chứng khoán khác

Không phát sinh trong năm.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2013	Thực hiện		TH2013/ KH2013	TH2013/ TH2012
				2012	2013		
1	Sản lượng điện	Tr.kWh	245	279	241	99%	86%
2	Sản lượng nước	M ³	547.500	549.000	547.500	100%	100%

Công ty cổ phần thủy điện Srok Phu Miêng IDICO

Thôn 7, Xã Long Bình, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

shp.com.vn

www.idico-shp.com.vn

E-mail : headoffice@idico-shp.com.vn

Tel : 0651 373 1400

Fax 0651 373 1092

ĐKKD& MST : 3800407449

Trang 14/34

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2013	Thực hiện		TH2013/ KH2013	TH2013/ TH2012
				2012	2013		
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	174.755	209.524	185.904	106%	89%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	164.153	174.287	174.757	106%	100%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	10.602	35.237	11.147	105%	32%

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty có sự tăng trưởng, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch. Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh chính là điện năng, Công ty đã thực hiện thêm một số lĩnh vực như: kinh doanh nước sạch; cung cấp lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, thi công xây lắp đường dây... các lĩnh vực này đều đạt lợi nhuận.

- Các tháng đầu năm 2013 tình hình thời tiết tiếp tục khô hạn kéo dài, nhưng những tháng cuối năm 2013 lưu lượng nước về hồ lớn, cùng với chế độ chạy máy hiệu quả, tiết kiệm tối đa nguồn nước nên sản lượng điện năm 2013 đã đạt 241 triệu kWh đạt 99% so với kế hoạch năm, tăng 6% so với sản lượng điện bình quân năm theo thiết kế (228 triệu kWh).

- Sau 4 năm đi vào vận hành, hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch của công ty luôn ổn định và đạt hiệu quả cao, doanh thu đạt 4.679 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 2,5% tổng doanh thu; Lợi nhuận đạt 1.213 triệu đồng; Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu đạt 26%.

- Về công tác xây lắp, Công ty đã thực hiện xong các gói thầu thi công phần điện chiếu sáng (gói thầu A7 và gói thầu B8), gói thầu xây lắp đường dây 110KV đấu nối TBA Nhơn Trạch 3,6 thực hiện quyết toán giá trị các gói thầu và thu hồi vốn với doanh thu 9.513 triệu đồng.

- Năm 2013 IDICO-SHP và Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam đã ký hợp đồng ủy thác chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng số 03/2013/HĐUT-DVMTR ngày 09/04/2013 và đã được EVN ký Thỏa thuận bổ sung tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2011, năm 2012 ngày 09/08/2013 đồng thời EVN-EPTC đã chấp thuận áp dụng tính yếu tố phí dịch vụ môi trường rừng trong công thức tính giá bán điện kể từ năm 2013 cho Công ty.

- Do đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tham gia thị trường phát điện cạnh tranh nên khi được Cục điều tiết điện lực cho phép, từ tháng 12/2013 Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng đã chủ động tham gia thị trường phát điện cạnh tranh và đạt hiệu quả cao.

- Năm 2013 IDICO-SHP đã tích cực đàm phán tăng giá nước sạch, kết quả giá bán nước sạch của Công ty đã được tăng từ 8.540 đồng/m³ lên 9.084 đồng/m³ áp dụng từ ngày 31/07/2013.

- Về lãi vay: Năm 2013 biến động lãi suất không lớn, tuy nhiên vẫn duy trì ở mức cao (*quý 1/2013 là 12,68% năm, quý 2/2013 là 12,55%, quý 3/2013 là 38%, quý 4/2013 là 11,13%*) làm cho chi phí lãi vay của Công ty rất lớn. Tỷ giá VNĐ/USD đối với các khoản vay nước ngoài vẫn ở mức cao là 21.083 VNĐ/USD. Công ty phải chủ động cân đối dòng tiền trả nợ kịp thời, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn. Đối với các khoản nợ nước ngoài (*Quỹ tích lũy Bộ Tài chính và ngân hàng XNK Trung Quốc*) công ty phải vay từ Tổng công ty IDICO để trả nợ và trả nợ Tổng công ty khi cân đối đủ dòng tiền.

- Năm 2013 Công ty đã lập kế hoạch huy động và sử dụng vốn hợp lý trả nợ vay Ngân hàng đúng thời hạn và không xảy ra nợ quá hạn.

- Năm 2013 Công ty tiếp tục đảm bảo an toàn trong vận hành Nhà máy điện, vận hành Nhà máy nước, trạm biến thế và hệ thống đường điện 110Kv không để xảy ra sự cố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

- Thực hiện tốt việc khảo sát, lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên và định kỳ, đặc biệt trong các đợt tiêu tu, trung tu, đại tu các tổ máy. Do vậy đã đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ và tiết kiệm chi phí hơn so với thuê ngoài.

- Đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động, không để tình trạng không bố trí được việc làm, không có lao động dôi dư.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với NSNN, duy trì được cuộc sống cho người lao động trong Công ty.

- Thuận lợi:

+ Tình hình thời tiết tương đối thuận lợi cho hoạt động sản xuất điện năng của đơn vị: Năm 2013 mặc dù sản lượng điện của Công ty chỉ đạt 241 triệu kWh (*đạt 99% kế hoạch năm 2013 và chiếm tỷ lệ 86% so với cùng kỳ năm 2012*) nhưng mức sản lượng này vẫn cao hơn so với sản lượng theo thiết kế là 229 triệu kWh/năm. Đây là nguyên nhân chủ yếu giúp doanh thu hoạt động điện năm 2013 là 170.742 triệu đồng (*đạt 102% kế hoạch năm 2013*) và lợi nhuận trước thuế là 9.861 triệu đồng (*đạt 121% kế hoạch năm 2013*).

+ Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sâu sát và kịp thời của Lãnh đạo Tổng công ty IDICO trong quá trình triển khai các mặt hoạt động, đồng thời đơn vị cũng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của các Cơ quan ban ngành, Trung ương và địa phương.

+ Nhu cầu về điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt liên tục tăng qua các năm, đảm bảo thị trường đầu ra tăng trưởng cho Công ty. Từ tháng 12/2013, IDICO-SHP chính thức tham gia thị trường phát điện cạnh tranh, đây là cơ hội cho các đơn vị phát điện như IDICO-SHP cạnh tranh về giá, tạo doanh thu tăng trưởng cho Công ty trong thời gian tới.

+ Mọi quan hệ hợp tác tốt đẹp giữa Công ty với các đối tác khách hàng thân thiết (EVN, EPTC, Hà Tiên 1) và các tổ chức tín dụng (BIDV Đồng Nai, BIDV Bình Phước, Agribank Nhà Bè, Agribank Bà Rịa Vũng Tàu, VDB Bình Phước...) đã chia sẻ khó khăn để vượt qua thách thức của lạm phát.

+ Có sự đoàn kết nhất trí cao trong Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty về định hướng, mục tiêu sản xuất kinh doanh của đơn vị tạo thành một sức mạnh tập thể, khắc phục được nhiều khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

+ Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã có nhiều biện pháp tích cực trong việc triển khai công tác sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả cao nhất.

+ Công ty có đội ngũ CBCNV có tay nghề, trình độ chuyên môn cao, không ngừng học hỏi và quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, luôn đoàn kết, gắn bó với ban lãnh đạo Công ty để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra.

- Khó khăn:

+ Về lãi vay: Lãi suất vốn vay các Hợp đồng tín dụng trong nước đã giảm nhưng vẫn còn ở mức cao (quý 1/2013 là 12,68%/năm, quý 2/2013 là 12,55%/năm, quý 3/2013 là 11,38%/năm, quý 4/2013 là 11,13%/năm), đã làm cho chi phí tài chính của Công ty luôn chiếm tỷ lệ trên 47%/tổng chi phí. Đây là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến hiệu quả SXKD của đơn vị.

+ Tổng nợ phải trả tính đến thời điểm 31/12/2013 còn tương đối lớn (631.875 triệu đồng), chiếm tỷ lệ 58,94%/tổng tài sản và gấp 1,44 lần so với vốn chủ sở hữu.

+ Năm 2013, áp lực trả nợ đối với IDICO-SHP là rất lớn, dòng tiền thu vào không đủ dòng tiền chi ra, IDICO-SHP luôn thiếu hụt nguồn tiền để trả nợ vay Ngân hàng. Công ty phải chủ động lập kế hoạch cân đối dòng tiền để trả nợ kịp thời, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn.

+ Hiện nay, IDICO-SHP vẫn chưa được Bộ Công thương chấp thuận cho áp dụng yếu tố chênh lệch tỷ giá vào giá bán điện mặc dù yếu tố này đã được đưa và công thức tính giá điện. Còn yếu tố lãi vay, là yếu tố chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí SXKD của Công ty, ảnh hưởng lớn nhất đến hiệu quả SXKD thì chưa được coi là một trong những yếu tố đầu vào để bổ sung vào công thức tính tiền điện cho Công ty.

+ Nhà máy thủy điện Srok Phu Miêng được vận hành bắt đầu từ tháng 10/2006 đến nay đã hơn 7 năm nên một số thiết bị điện tử đã có dấu hiệu hư hỏng, hoạt động không còn tin cậy, hiện Công ty đã và đang kiểm tra và thay thế các thiết bị, linh kiện điện tử trên. Chi phí cho các khoản sửa chữa, thay thế thiết bị này khá dàn trải và chiếm một phần không nhỏ trong tổng chi phí quản lý vận hành của đơn vị.

+ Chi phí quản lý, bảo dưỡng, vận hành Nhà máy tăng hàng năm do các yếu tố đầu vào tăng cao như: nhiên liệu, vật liệu, lương và chính sách cho người lao động...

+ Áp lực về cổ tức phải trả cho các cổ đông hàng năm (*nhà máy hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ 09/01/2008 theo Quyết định số 29/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng*).

2. Báo cáo tình hình tài chính

2.1/ Tình hình tài sản, nguồn vốn

Tài sản	Giá trị	Nguồn vốn	Giá trị
Tài sản ngắn hạn: Trong đó: Tiền kho	32.555.980.189 7.449.376.422	Nợ phải trả: Trong đó: - Nợ ngắn hạn: + Quỹ KT, PL - Nợ dài hạn	631.875.039.105 147.666.913.143 40.259.441 484.208.125.962
Tài sản dài hạn	1.039.596.636.116	Vốn chủ sở hữu Trong đó: - Quỹ ĐTPT - Quỹ khác	440.277.577.200 6.244.737.589
Tổng cộng	1.072.151.616.305	Tổng cộng	1.072.152.616.305

2.2/ Một số chỉ số tài chính chủ yếu:

	Năm 2012	Năm 2013
- Tỷ số khả năng sinh lời		
+ Lợi nhuận gộp / Doanh thu thuần	0,64	0,56
+ Lợi nhuận / Tổng tài sản (ROA)	3,10%	1,04%
+ Lợi nhuận / Vốn chủ sở hữu (ROE)	8,21%	2,53%
- Tỷ số khả năng thanh toán		
+ Khả năng thanh toán hiện hành	23,51%	22,05%
+ Khả năng thanh toán nhanh	20,13%	17,00 %

- Nợ phải trả

+ Tổng số nợ phải trả: 631.875.039.105 đồng.

+ Tình trạng nợ: Bình thường

- Cơ cấu vốn

+ Nợ / Tổng tài sản	62,28%	58,94%
+ Vốn chủ sở hữu / Tổng tài sản	37,72%	41,06%

2.3/Đánh giá về tình hình tài chính

- Trong năm 2013, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước tiếp tục ban hành các chính sách tiền tệ và thực hiện các giải pháp hoạt động tín dụng để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong việc trả nợ gốc và lãi vay, phù hợp với chu kỳ sản

xuất kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng. IDICO-SHP đã chủ động bám sát cơ chế, chính sách và các giải pháp của Chính phủ.

- Về tình hình công nợ: tại thời điểm 31/12/2013, tổng nợ phải thu là 21.694 triệu đồng, tổng nợ phải trả là 631.875 triệu đồng.

+ Tất cả các khoản công nợ đều được đối chiếu, kiểm tra cụ thể, rõ ràng nên hiện tại IDICO-SHP không có công nợ phải thu khó đòi và nợ mất khả năng thanh toán.

+ Đối với các khoản phải thu khách hàng: đây là tiền điện, tiền nước sạch chưa đến kỳ thanh toán. IDICO-SHP luôn thường xuyên theo dõi và thu nợ đúng thời hạn.

+ Đối với các khoản nợ phải trả: chủ yếu là nợ phải trả IDICO và các tổ chức tín dụng (*Bộ Tài chính, Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc, Ngân hàng BIDV Đồng Nai, Ngân hàng VDB Bình Phước*), công ty luôn chủ động lập kế hoạch cân đối dòng tiền, đảm bảo trả nợ đúng hạn, không để xảy ra tình trạng nợ mất khả năng thanh toán. Để tạo điều kiện cho đơn vị thanh toán đầy đủ và kịp thời các khoản lãi vay và nợ gốc đến hạn, Tổng công ty IDICO đã hỗ trợ cho đơn vị vay vốn trả nợ trong thời gian thiếu hụt dòng tiền và hoàn trả lại Tổng công ty khi cân đối đủ dòng tiền.

+ Tính đến thời điểm 31/12/2013, tỷ lệ thanh toán nhanh 17,00% là tương đối thấp, không đáp ứng được các khoản thanh toán nợ ngắn hạn. Ngược lại, tỷ lệ nợ/tổng tài sản (58,94%), tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu (144%) còn tương đối cao, IDICO-SHP bị thiếu hụt nguồn tiền trả nợ, thanh toán cho khách hàng. Công ty đã chủ động vay vốn IDICO và vay vốn lưu động tại ngân hàng BIDV Bình Phước để bổ sung nguồn vốn thiếu hụt.

- Trong năm 2013, biến động về lãi suất tín dụng trong nước không nhiều nhưng vẫn giữ ở mức cao (*trên 11,13%*), trong khi dư nợ vay của Công ty còn tương đối lớn, đã làm cho chi phí tài chính luôn chiếm tỷ lệ trên 47,3%/tổng chi phí SXKD của Công ty và là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến kết quả SXKD của Công ty.

2.4/ Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh

+ Hệ số biên lợi nhuận gộp: Năm 2012 cao hơn năm 2011 (01 đồng doanh thu tạo ra 0,65 đồng lợi nhuận gộp năm 2012 so với 01 đồng doanh thu tạo ra 0,59 đồng lợi nhuận gộp trong năm 2011), cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 đã có hiệu quả hơn so với năm 2011.

+ So sánh các chỉ tiêu tỷ suất sinh lời : ROA, ROE, ROS tại ngày 31/12/2013 giữa IDICO-SHP với các công ty Thủy điện trên cùng bậc thang Sông Bé : Công ty CP Thủy điện Thác Mơ (TMP) , Công ty CP Thủy điện Cần Đơn (SJD):

TT	Chỉ tiêu	SHP	TMP	SJD
1	Lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản (ROA)	1%	11%	14%
2	Lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (ROE)	3%	18%	20%
3	Lợi nhuận sau thuế / doanh thu (ROS)	6%	33%	48%

Nhận xét : Cả ba chỉ tiêu ROA, ROS, ROE của IDICO-SHP đều thấp hơn so với TMP, SJD, cho thấy hiệu quả kinh doanh của IDICO-SHP còn thấp so với các đối thủ cạnh tranh trong cùng hệ thống thủy điện bậc thang trên dòng Sông Bé. Tuy nhiên đây vẫn là kết quả rất đáng khích lệ đối với Công ty vì Thủy điện Srok Phu Miêng thuộc bậc thang thứ 3 trên sông Bé, là đơn vị thành lập sau TMP và SJD, Công ty đang trong giai đoạn hoàn vốn đầu tư xây dựng Nhà máy.

3. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã Ban hành các quy chế, quy định, phân công nhiệm vụ Ban lãnh đạo, quy định chức năng nhiệm vụ các Phòng, Xưởng hợp lý.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động, không để tình trạng không bố trí được việc làm, không có lao động dôi dư.
- Đã đào tạo lực lượng trưởng ca vận hành và công nhân kỹ thuật chính quy, chuyên nghiệp, làm chủ công nghệ, kỷ luật lao động cao.
- Bên cạnh việc không ngừng nâng cao năng lực quản lý, kiện toàn và đổi mới cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, công ty luôn chú trọng đến việc tuyên truyền, khích lệ người lao động trong công việc, phát động phong trào thi đua sản xuất, thực hiện phương châm “*làm hết việc chứ không làm hết giờ*” nhằm nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện Năm 2013	Kế hoạch Năm 2014	KH 2014/ TH 2013
1	Sản lượng điện tiêu	Tr.kWh	241	230	95%
2	Sản lượng nước	M ³	547.500	547.500	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	185.904	162.889	88%
4	Tổng chi phí	Tr.đ	174.757	143.257	82%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	11.147	19.632	176%

Trong thời gian tới, tình hình kinh tế tiếp tục khó khăn, diễn biến phức tạp do đó việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và các năm tiếp theo

được Ban điều hành rất chú trọng. Công ty đã xác định những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

- Đảm bảo vận hành phát điện an toàn, liên tục, tiết kiệm, hiệu quả.
- Tiếp tục thực hiện tốt việc khảo sát, lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên và định kỳ, đặc biệt trong các đợt tiểu tu, trung tu, đại tu các tổ máy nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ và tiết kiệm chi phí.
- Đảm bảo vận hành sản xuất nước cung cấp cho Nhà máy Xi măng Bình Phước và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.
- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với môi trường và Quy mô Công ty trong giai đoạn mới.
- Thực hiện đổi mới quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu kinh doanh trong năm 2014.
- Chú trọng công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án thuộc các lĩnh vực: nhận thầu thi công xây lắp và tư vấn giám sát các công trình điện.
- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán khi có đủ điều kiện theo quy định của UBCK và các văn bản hướng dẫn.
- Thực hiện các chính sách nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông cũng như thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2013 của IDICO-SHP đã được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam - Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens ngày 25/3/2014.

Trong báo cáo kiểm toán năm 2013, kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần và đưa ra vấn đề cần nhấn mạnh sau: “ trong năm 2013, Ban giám đốc công ty quyết định điều chỉnh hồi tố số liệu báo cáo tài chính năm 2012 căn cứ theo yêu cầu tại Báo cáo kiểm toán Nhà nước (“KTNN”) ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Kiểm toán Nhà nước về báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty.”, đây là vấn đề mà Kiểm toán viên muốn nhấn mạnh người đọc lưu ý rằng trong năm 2013 Công ty đã thực hiện điều chỉnh hồi tố số liệu báo cáo tài chính năm 2012 theo Báo cáo kiểm toán Nhà nước ngày 14/11/2013.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

-Về kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2013 tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn điều đó đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, trước tình hình đó, HĐQT và Ban điều hành đã chỉ đạo điều hành, bám sát các chỉ tiêu chủ yếu do Đại hội đồng cổ đông giao, đánh giá một số mặt cụ thể như sau:

Công ty cổ phần thủy điện Srok Phu Miêng IDICO

Thôn 7, Xã Long Bình, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

shp.com.vn

www.idico-shp.com.vn

E-mail : headoffice@idico-

Tel : 0651 373 1400

Fax 0651 373 1092

ĐKKD& MST : 3800407449

Trang 21/34

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Thực hiện/kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	174.755	185.904	106 %
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	10.602	11.147	105 %
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	10.602	11.147	105 %
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cổ phiếu	235,6	247,7	105 %
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%		1,04	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (ROS)	%		6,00	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%		2,53	

+ Theo số liệu trên các chỉ tiêu chính của đơn vị đều đạt và vượt mức kế hoạch đề ra, ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh chính là sản xuất điện năng, Công ty đã thực hiện thêm một số lĩnh vực như: kinh doanh nước sạch, cung cấp, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, thi công xây lắp đường dây ... tất cả các lĩnh vực này đều có lợi nhuận.

+ Trong năm 2013, Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, công tác vận hành an toàn, hiệu quả Nhà máy điện và Nhà máy nước, công tác quản lý tài chính nhằm tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Về công tác quản lý:

+ Tính đến 31/12/2013 cơ cấu của đơn vị gồm Hội đồng quản trị (05 người); Ban giám đốc (03 người); 03 Phòng (Văn phòng tổng hợp, Tài chính kế toán, Kế hoạch kỹ thuật), 02 Xưởng (Xưởng Vận hành, Xưởng sửa chữa và quản lý công trình), 02 Đội (Đội Tư vấn giám sát, Đội Thi công xây lắp) và Nhà máy nước Bình Phước IDICO.

+ HĐQT đã thực hiện việc bổ nhiệm và nâng lương đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; tháng 02/2013 Hội đồng quản trị đã thực hiện việc bổ nhiệm lại Giám đốc và các Phó giám đốc theo đúng quy định.

+ Các bộ phận trực thuộc trong đơn vị được tổ chức sắp xếp một cách hợp lý, đáp ứng yêu cầu công việc. Việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh được thống nhất từ trên xuống dưới, bố trí sử dụng lao động, khen thưởng, kỷ luật đối với người lao động phù hợp với Điều lệ, nội quy của công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên HĐQT được Ban giám đốc Công ty thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc

chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành. Các thành viên đã nỗ lực làm việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Qua quá trình giám sát, HĐQT nhận thấy Ban điều hành đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

- Ban điều hành đã chủ động, chỉ đạo, tích cực xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý. Tổ chức và thực hiện tốt các giải pháp để hoàn thành kế hoạch được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 đồng thời nhận thấy tình hình kinh tế trong năm 2014 vẫn còn nhiều khó khăn, rủi ro. HĐQT xác định định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2014 như sau:

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; hoàn thành tốt các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2014 thông qua, đặc biệt đối với các công tác sau:

+ Tổ chức vận hành hiệu quả, an toàn hệ thống thiết bị, công trình Nhà máy điện để tiết kiệm tối đa nguồn tài nguyên nước và tận dụng tối đa công suất thiết kế của 02 tổ máy; hạn chế đến mức thấp nhất số giờ ngừng máy do sự cố, điều tiết hồ chứa hợp lý chạy máy tập trung vào các giờ cao điểm. Vận hành an toàn, tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước để tăng thêm doanh thu.

+ Lập kế hoạch, thực hiện công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ các tổ máy, để đảm bảo an toàn, chất lượng, tiết kiệm chi phí.

+ Tổ chức quản lý vận hành hiệu quả, an toàn Nhà máy nước nhằm tăng thêm doanh thu hàng năm cho Công ty, đồng thời tìm kiếm thêm khách hàng cho Nhà máy nước Bình Phước-IDICO để tận dụng tối đa nguồn tài nguyên nước.

+ Tăng cường công tác quản lý, giảm chi phí quản lý vận hành.

+ Tiếp tục bám sát tình hình thực tế và cơ chế của Bộ Công thương, cục Điều tiết điện lực để đàm phán tăng giá bán điện cho Công ty trong năm 2014.

+ Chủ động tìm kiếm và tham gia đấu thầu các gói thầu thi công xây lắp, các gói thầu tư vấn giám sát, hướng dẫn đào tạo vận hành Nhà máy điện, Nhà máy nước thuộc các dự án, công trình trong và ngoài tổ hợp Tổng công ty IDICO.

+ Lập kế hoạch cân đối dòng tiền nhằm đảm bảo trả nợ đúng hạn cho các Ngân hàng và phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Thực hiện đổi mới quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu kinh doanh trong năm 2014.

- Phối hợp với Ban giám đốc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông cũng như quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- HĐQT đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu được xác định như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014	KH2014 /TH2013	Ghi chú
1	Sản lượng điện	tr.kWh	230	95,4%	
2	Sản lượng nước sạch	m ³	547.500	100%	
3	Tổng doanh thu	tr.đồng	162.889	88%	
4	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	19.632	176%	

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1/ Thành viên và cơ cấu của HĐQT.

Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập không điều hành (Ông Phạm Văn Toán, Ông Hoàng Văn Hiến):

- Ông Phạm Văn Toán : Chủ tịch HĐQT
- + Số cổ phần sở hữu và đại diện : 9.005.000 cổ phần, chiếm 20%VĐL
- + Số cổ phần sở hữu : 5.000 cổ phần
- + Số cổ phần đại diện : 9.000.000 cổ phần
- Ông Nguyễn Văn Dinh : Ủy viên kiêm Giám đốc Công ty
- + Số cổ phần sở hữu và đại diện : 7.205.300 cổ phần, chiếm 16% VĐL
- + Số cổ phần sở hữu : 5.300 cổ phần
- + Số cổ phần đại diện : 7.200.000 cổ phần
- Ông Nguyễn Thanh Hoài : Ủy viên kiêm Phó giám đốc Công ty
- + Số cổ phần sở hữu : 2.250 cổ phần, chiếm 0,005% VĐL
- Ông Bùi Hải Nam : Ủy viên kiêm Phó giám đốc Công ty
- + Số cổ phần sở hữu : 25.000 cổ phần, chiếm 0,05% VĐL
- Ông Hoàng Văn Hiến : Ủy viên
- + Số cổ phần sở hữu và đại diện : 6.750.000 cổ phần, chiếm 15 % VĐL
- + Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần
- + Số cổ phần đại diện : 6.750.000 cổ phần

1.2/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không phát sinh tại Công ty

1.3/ Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2013 HĐQT đã tổ chức 01 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 và 04 phiên họp HĐQT định kỳ, 03 cuộc họp đột xuất để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động SXKD của Công ty.

- HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và Quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT

1.4/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Năm 2013, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp đúng định kỳ. Hội đồng quản trị đã quản lý, chỉ đạo hoạt động của đơn vị theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông đề ra.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết, chủ động đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

Các thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng luôn tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng như thực hiện đầy đủ theo thẩm quyền và chức năng được phân công.

1.5/ Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Không phát sinh tại Công ty

1.6/ Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty, danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:

- Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

+ Ông Phạm Văn Toán

+ Ông Hoàng Văn Hiến

- Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:

+ Ông Nguyễn Văn Dinh

+ Ông Bùi Hải Nam

2. Ban kiểm soát

* Ban kiểm soát Công ty gồm có 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập không điều hành (Ông Lê Công Chung), gồm có:

- Ông Lê Công Chung : Trưởng Ban

+ Số cổ phần sở hữu : 10.000 cổ phần, chiếm 0,02% VDL

- Ông Phan Tùng Linh : Thành viên
- + Số cổ phần sở hữu : 200 cổ phần
- Ông Phạm Ngọc Linh : Thành viên
- + Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phần

* Trong năm 2013, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện tốt công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

- Mức thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thư ký Công ty trong năm 2013 như sau:

STT	Chức vụ	Số lượng người	Thù lao	Tổng cộng/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000 đồng/tháng	3.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4	2.000.000 đồng/tháng	8.000.000
3	Trưởng BKS	1	2.000.000 đồng/tháng	2.000.000
4	Thành viên BKS	2	1.000.000 đồng/tháng	2.000.000
5	Thư ký công ty	1	1.000.000 đồng/tháng	1.000.000
	Tổng cộng			16.000.000

- Quyền lợi của Ban Giám đốc (tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc): Hưởng lương trực tiếp theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty.

Quyền lợi của Ban Giám đốc năm 2013:

Chức vụ	Tổng lương	Tổng thưởng	Thu nhập khác
Ban Giám đốc	693.062.676	0	0

3.2/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT:

Họ tên	Số lượng cổ phần	Tổng giá trị cổ phần	%Vốn điều lệ	Loại cổ phần	Ghi chú
Phạm Văn Toán	5.000	50.000.000	0,011	Phổ thông	Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Văn Dinh	5.300	53.000.000	0,012	Phổ thông	Ủy viên HĐQT
Nguyễn Thanh Hoài	2.250	22.500.000	0,005	Phổ thông	Ủy viên HĐQT

Họ tên	Số lượng cổ phần	Tổng giá trị cổ phần	%Vốn điều lệ	Loại cổ phần	Ghi chú
Bùi Hải Nam	25.000	250.000.000	0,05	Phổ thông	Ủy viên HĐQT
Tổng cộng	37.550	375.500.000			

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên (*chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo*).

3.3/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

3.4/ Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

- Theo quy định hiện hành, Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về quản trị Công ty. Nhằm tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị, trong thời gian tới Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp sau:

+ Thường xuyên theo dõi, cập nhật các quy định mới, hướng dẫn mới của các cơ quan ban ngành để kịp thời nghiên cứu, áp dụng cho phù hợp với hoạt động của Công ty và đảm bảo hoạt động quản trị của Công ty luôn thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

+ Tiếp tục cử các cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản trị Công ty và các lớp bồi dưỡng chuyên ngành khác.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Công ty Cổ phần Thủy điện Srok Phu Miêng IDICO (gọi tắt là “Công ty”) được trình bày từ trang 5 đến trang 35 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban giám đốc

Ban giám đốc công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ

Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không?

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm soát viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của ban giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

“ Năm 2013, Ban giám đốc Công ty đã điều chỉnh hồi tố một số số liệu báo cáo tài chính năm 2012 theo Biên bản kiểm toán ngày 14/11/2013 của Kiểm toán Nhà Nước về Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty”.

